

Tân Bình, ngày 01 tháng 07 năm 2022

V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUÂN P, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

tình hình không cải thiện. Nay bà M yêu cầu Tòa án tuyên bố chồng bà là ông Trần Văn G mất năng lực hành vi dân sự để thuận tiện trong các thủ tục hành chính liên quan đến ông G sau này và để được nhận trợ cấp diện bảo trợ xã Hội.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Trần Tuấn H, Bà Trần Ngọc Đ1 và Bà Trần Ngọc S cũng đồng ý với phần trình bày của Bà Phan Thị M về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Văn G bị mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận P nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Bà Phan Thị M có đơn yêu cầu tuyên bố ông Trần Văn G, sinh năm 1950 là mất năng lực hành vi dân sự. Ông Trần Văn G có địa chỉ cư trú tại A, Phường B, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh. Đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận P theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu của Bà Phan Thị M:

Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 2086/KLGD ngày 08/06/2022 của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đối với ông Trần Văn G xác định:

- Về y học: Đương sự bị bệnh sa sút tâm thần do bệnh mạch máu não, mức độ nặng (F01- ICD10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

[3] Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát Nhân dân quận P đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của Bà Phan Thị M về việc yêu cầu tuyên bố ông Trần Văn G mất năng lực hành vi dân sự.

Do đó, Tòa án có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của Bà Phan Thị M về việc tuyên bố ông Trần Văn G mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Do Bà Phan Thị M sinh năm 1954, là người cao tuổi được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo điểm đ khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, các điều 361, 362, 367, 369, 370, 371, 372, 376 và 378 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của Bà Phan Thị M:

Tuyên bố ông Trần Văn G - sinh năm 1950, ngụ tại: A, Phường B, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà M được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (Mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết tại địa phương. Viện kiểm sát nhân dân quận P được quyền kháng nghị trong thời hạn 10 (Mười) ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh được quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án: Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án DS quận Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(ĐÃ KÝ VÀ ĐÓNG DẤU)

Bành Kim Phụng